

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV  
*BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY*

Số/No: 515/BSC-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
*SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
*Independence - Freedom – Happiness*

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2026

*Hanoi, May 21, 2026*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
***EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE***

**Kính gửi/To:** - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước

- *State Securities Commission of Vietnam*

- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/Sở Giao dịch  
Chứng khoán TP HCM/Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- *Vietnam Exchange/Ho Chi Minh Stock Exchange/Hanoi  
Stock Exchange*

1. **Tên tổ chức/Name of organization:** Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV/*BIDV Securities Joint Stock Company*

**Mã chứng khoán/Mã thành viên/Stock code/Broker code:** BSI/002

**Địa chỉ/Address:** Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội/ *8th Floor, 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai, Hoan Kiem Ward, Hanoi City.*

**Điện thoại/Tel:** 024.39352722

**Fax:** 024.33816699

**Email:** [ir@bsc.com.vn](mailto:ir@bsc.com.vn)

2. **Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:**

Quyết định của Hội đồng quản trị phê duyệt hủy chào bán chứng quyền dựa trên chứng khoán cơ sở DGC trong đợt phát hành lần 1/2026 / *Decision of the Board of Directors on approval the cancellation of Covered Warrant offering based on DGC underlying stock in the first issuance of 2026.*

3. Thông tin này đã được công bố trên **trang thông tin điện tử của công ty** vào ngày 21/05/2026 tại đường dẫn: <https://www.bsc.com.vn/quan-he-co-dong>.

*This information was published on the company's website on May 21, 2026, as in the link: <https://www.bsc.com.vn/quan-he-co-dong>.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

- Văn bản liên quan đến nội dung công bố thông tin/*Document related to the content of disclosure.*

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT/PERSON**  
**AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**



**LÊ QUANG HUY**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN BIDV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 279 /QĐ-BSC

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2026

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v: Phê duyệt hủy chào bán chứng quyền dựa trên chứng khoán cơ sở DGC  
trong đợt phát hành lần 1/2026**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV;*

*Căn cứ Tờ trình số 482/TTr-BSC ngày 08/05/2026 v/v Hủy chào bán chứng quyền dựa trên chứng khoán cơ sở DGC (đợt 1 năm 2026);*

*Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến số 55/BBTHYK-HĐQT ngày 21/05/2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt hủy đăng ký chào bán chứng quyền đối với mã chứng khoán cơ sở là DGC trong đợt phát hành lần 1/2026.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### **Nơi nhận:**

- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Điều hành;
- Phòng: ĐT;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Ngô Văn Dũng**



CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN BIDV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1097/NQ-BSC

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV;*

*Căn cứ Tờ trình số 1014/TTr-BSC ngày 04/12/2025 v/v Phương án phát hành 12 mã Chứng quyền dựa trên cổ phiếu ACB, DGC, FPT, HPG, MBB, MSN, MWG, STB, TCB, VIB, VNM và VPB;*

*Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến số 146/BBTHYK-HĐQT ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.*

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua phương án chào bán và niêm yết 12 mã chứng quyền có bảo đảm như sau:

- ACB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01;
- DGC/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01;
- FPT/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01;
- HPG/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01;
- MBB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01;
- MSN/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01;
- MWG/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01;
- STB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01;
- TCB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01;
- VIB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01;
- VNM/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01;
- VPB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01.

*(Chi tiết tại các phụ lục đính kèm)*



**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

(i) Hội đồng quản trị ủy quyền cho ông Nguyễn Duy Viễn - Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của BSC triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành chứng quyền và phương án phòng ngừa rủi ro dựa trên các cổ phiếu ACB, DGC, FPT, HPG, MBB, MSN, MWG, STB, TCB, VIB, VNM, và VPB;

(ii) Trong phạm vi được ủy quyền tại văn bản này, ông Nguyễn Duy Viễn được ủy quyền lại cho người khác bằng văn bản để thực hiện một phần hoặc toàn bộ các công việc được ủy quyền;

(iii) Khi thực hiện các công việc được ủy quyền, ông Nguyễn Duy Viễn phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, quy định nội bộ của BSC.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Điều hành;
- Phòng: ĐT, QTRR;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.



**Ngô Văn Dũng**

**PHỤ LỤC 1: THÔNG SỐ PHÁT HÀNH  
MÃ CHỨNG QUYỀN DỰA TRÊN CỔ PHIẾU “ACB”**

*(Đính kèm Nghị quyết số 1097/NQ-BSC ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị BSC v/v Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)*

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	<b>ACB</b>
<b>Loại chứng quyền</b>	Chứng quyền mua
<b>Kiểu chứng quyền</b>	Thực hiện kiểu Châu Âu
<b>Tên chứng quyền</b>	ACB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01
<b>Ngày dự kiến phát hành và niêm yết</b>	Ngay sau khi được UBCK cấp phép
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	3:1
<b>Thời gian đáo hạn</b>	9 tháng
<b>Độ biến động dự kiến</b>	40%-80% (trường hợp trong phương án là 50%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Lãi suất phi rủi ro dự kiến</b>	3,95% (bằng lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam 10 năm tại thời điểm tính, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Số lượng chào bán</b>	2.500.000
<b>Giá thực hiện quyền dự kiến</b>	Thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành chứng quyền (trường hợp trong phương án là 27.000 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Giá chứng quyền chào bán dự kiến</b>	<b>1.000 – 4.000 VND</b> (trường hợp trong phương án là 1.280 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Điểm hòa vốn của các nhà đầu tư dự kiến</b>	<b>15%-40%</b> (trường hợp trong phương án là 23,11%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Phương thức thực hiện</b>	Thực hiện bằng tiền
<b>Tổng giá trị chào bán tối đa</b>	10.000.000.000 VND

**PHỤ LỤC 2: THÔNG SỐ PHÁT HÀNH  
MÃ CHỨNG QUYỀN DỰA TRÊN CỔ PHIẾU DGC**

(Đính kèm Nghị quyết số 109<sup>+/</sup>/NQ-BSC ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị BSC v/v Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	<b>DGC</b>
<b>Loại chứng quyền</b>	Chứng quyền mua
<b>Kiểu chứng quyền</b>	Thực hiện kiểu Châu Âu
<b>Tên chứng quyền</b>	DGC/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01
<b>Ngày dự kiến phát hành và niêm yết</b>	Ngay sau khi được UBCK cấp phép
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	12:1
<b>Thời gian đáo hạn</b>	12 tháng
<b>Độ biến động dự kiến</b>	40%-80% (trường hợp trong phương án là 50%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Lãi suất phi rủi ro dự kiến</b>	3,95% (bằng lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam 10 năm tại thời điểm tính, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Số lượng chào bán</b>	2.500.000
<b>Giá thực hiện quyền dự kiến</b>	Thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành chứng quyền (trường hợp trong phương án là 104.000 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Giá chứng quyền chào bán dự kiến</b>	<b>1.000 – 4.000 VND</b> (trường hợp trong phương án là 1.450 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Điểm hòa vốn của các nhà đầu tư dự kiến</b>	<b>15%-40%</b> (trường hợp trong phương án là 26,46%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Phương thức thực hiện</b>	Thực hiện bằng tiền
<b>Tổng giá trị chào bán tối đa</b>	10.000.000.000 VND

**PHỤ LỤC 3: THÔNG SỐ PHÁT HÀNH  
MÃ CHỨNG QUYỀN DỰA TRÊN CỔ PHIẾU FPT**

*(Đính kèm Nghị quyết số 1097/NQ-BSC ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị BSC v/v Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)*

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	<b>FPT</b>
<b>Loại chứng quyền</b>	Chứng quyền mua
<b>Kiểu chứng quyền</b>	Thực hiện kiểu Châu Âu
<b>Tên chứng quyền</b>	FPT/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01
<b>Ngày dự kiến phát hành và niêm yết</b>	Ngay sau khi được UBCK cấp phép
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	12:1
<b>Thời gian đáo hạn</b>	12 tháng
<b>Độ biến động dự kiến</b>	40%-80% (trường hợp trong phương án là 50%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Lãi suất phi rủi ro dự kiến</b>	3,95% (bằng lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam 10 năm tại thời điểm tính, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Số lượng chào bán</b>	3.500.000
<b>Giá thực hiện quyền dự kiến</b>	Thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành chứng quyền (trường hợp trong phương án là 116.000 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Giá chứng quyền chào bán dự kiến</b>	<b>1.000 – 4.000 VND</b> (trường hợp trong phương án là 1.470 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Điểm hòa vốn của các nhà đầu tư dự kiến</b>	<b>15%-40%</b> (trường hợp trong phương án là 28,62%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Phương thức thực hiện</b>	Thực hiện bằng tiền
<b>Tổng giá trị chào bán tối đa</b>	14.000.000.000 VND

**PHỤ LỤC 4: THÔNG SỐ PHÁT HÀNH  
MÃ CHỨNG QUYỀN DỰA TRÊN CỔ PHIẾU HPG**

*(Đính kèm Nghị quyết số 1097/NQ-BSC ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị BSC v/v Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)*

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	<b>HPG</b>
<b>Loại chứng quyền</b>	Chứng quyền mua
<b>Kiểu chứng quyền</b>	Thực hiện kiểu Châu Âu
<b>Tên chứng quyền</b>	HPG/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01
<b>Ngày dự kiến phát hành và niêm yết</b>	Ngay sau khi được UBCK cấp phép
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	4:1
<b>Thời gian đáo hạn</b>	12 tháng
<b>Độ biến động dự kiến</b>	40%-80% (trường hợp trong phương án là 50%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Lãi suất phi rủi ro dự kiến</b>	3,95% (bằng lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam 10 năm tại thời điểm tính, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Số lượng chào bán</b>	4.000.000
<b>Giá thực hiện quyền dự kiến</b>	Thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành chứng quyền (trường hợp trong phương án là 29.500 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Giá chứng quyền chào bán dự kiến</b>	<b>1.000 – 4.000 VND</b> (trường hợp trong phương án là 1.160 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Điểm hòa vốn của các nhà đầu tư dự kiến</b>	<b>15%-40%</b> (trường hợp trong phương án là 27,87%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Phương thức thực hiện</b>	Thực hiện bằng tiền
<b>Tổng giá trị chào bán tối đa</b>	16.000.000.000 VND



**PHỤ LỤC 5: THÔNG SỐ PHÁT HÀNH  
MÃ CHỨNG QUYỀN DỰA TRÊN CỔ PHIẾU MBB**

*(Đính kèm Nghị quyết số 1097/NQ-BSC ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị BSC v/v Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)*

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	<b>MBB</b>
<b>Loại chứng quyền</b>	Chứng quyền mua
<b>Kiểu chứng quyền</b>	Thực hiện kiểu Châu Âu
<b>Tên chứng quyền</b>	MBB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01
<b>Ngày dự kiến phát hành và niêm yết</b>	Ngay sau khi được UBCK cấp phép
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	4:1
<b>Thời gian đáo hạn</b>	12 tháng
<b>Độ biến động dự kiến</b>	40%-80% (trường hợp trong phương án là 50%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Lãi suất phi rủi ro dự kiến</b>	3,95% (bằng lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam 10 năm tại thời điểm tính, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Số lượng chào bán</b>	3.000.000
<b>Giá thực hiện quyền dự kiến</b>	Thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành chứng quyền (trường hợp trong phương án là 25.600 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Giá chứng quyền chào bán dự kiến</b>	<b>1.000 – 4.000 VND</b> (trường hợp trong phương án là 1.070 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Điểm hòa vốn của các nhà đầu tư dự kiến</b>	<b>15%-40%</b> (trường hợp trong phương án là 26,61%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Phương thức thực hiện</b>	Thực hiện bằng tiền
<b>Tổng giá trị chào bán tối đa</b>	12.000.000.000 VND

**PHỤ LỤC 6: THÔNG SỐ PHÁT HÀNH  
MÃ CHỨNG QUYỀN DỰA TRÊN CỔ PHIẾU MSN**

*(Đính kèm Nghị quyết số 1097/NQ-BSC ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị BSC v/v Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)*

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	<b>MSN</b>
<b>Loại chứng quyền</b>	Chứng quyền mua
<b>Kiểu chứng quyền</b>	Thực hiện kiểu Châu Âu
<b>Tên chứng quyền</b>	MSN/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01
<b>Ngày dự kiến phát hành và niêm yết</b>	Ngay sau khi được UBCK cấp phép
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	10:1
<b>Thời gian đáo hạn</b>	9 tháng
<b>Độ biến động dự kiến</b>	40%-80% (trường hợp trong phương án là 55%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Lãi suất phi rủi ro dự kiến</b>	3,95% (bằng lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam 10 năm tại thời điểm tính, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Số lượng chào bán</b>	3.500.000
<b>Giá thực hiện quyền dự kiến</b>	Thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành chứng quyền (trường hợp trong phương án là 87.000 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Giá chứng quyền chào bán dự kiến</b>	<b>1.000 – 4.000 VND</b> (trường hợp trong phương án là 1.310 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Điểm hòa vốn của các nhà đầu tư dự kiến</b>	<b>15%-40%</b> (trường hợp trong phương án là 25,75%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Phương thức thực hiện</b>	Thực hiện bằng tiền
<b>Tổng giá trị chào bán tối đa</b>	14.000.000.000 VND

**PHỤ LỤC 7: THÔNG SỐ PHÁT HÀNH  
MÃ CHỨNG QUYỀN DỰA TRÊN CỔ PHIẾU MWG**

*(Đính kèm Nghị quyết số 1098/NQ-BSC ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị BSC v/v Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)*

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	<b>MWG</b>
<b>Loại chứng quyền</b>	Chứng quyền mua
<b>Kiểu chứng quyền</b>	Thực hiện kiểu Châu Âu
<b>Tên chứng quyền</b>	MWG/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01
<b>Ngày dự kiến phát hành và niêm yết</b>	Ngay sau khi được UBCK cấp phép
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	10:1
<b>Thời gian đáo hạn</b>	9 tháng
<b>Độ biến động dự kiến</b>	40%-80% (trường hợp trong phương án là 50%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Lãi suất phi rủi ro dự kiến</b>	3,95% (bằng lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam 10 năm tại thời điểm tính, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Số lượng chào bán</b>	3.500.000
<b>Giá thực hiện quyền dự kiến</b>	Thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành chứng quyền (trường hợp trong phương án là 88.000 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Giá chứng quyền chào bán dự kiến</b>	<b>1.000 – 4.000 VND</b> (trường hợp trong phương án là 1.300 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Điểm hòa vốn của các nhà đầu tư dự kiến</b>	<b>15%-40%</b> (trường hợp trong phương án là 22,28%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Phương thức thực hiện</b>	Thực hiện bằng tiền
<b>Tổng giá trị chào bán tối đa</b>	14.000.000.000 VND

**PHỤ LỤC 8: THÔNG SỐ PHÁT HÀNH  
MÃ CHỨNG QUYỀN DỰA TRÊN CỔ PHIẾU STB**

*(Đính kèm Nghị quyết số 1097/NQ-BSC ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị BSC v/v Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)*

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	<b>STB</b>
<b>Loại chứng quyền</b>	Chứng quyền mua
<b>Kiểu chứng quyền</b>	Thực hiện kiểu Châu Âu
<b>Tên chứng quyền</b>	STB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01
<b>Ngày dự kiến phát hành và niêm yết</b>	Ngay sau khi được UBCK cấp phép
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	7:1
<b>Thời gian đáo hạn</b>	9 tháng
<b>Độ biến động dự kiến</b>	40%-80% (trường hợp trong phương án là 50%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Lãi suất phi rủi ro dự kiến</b>	3,95% (bằng lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam 10 năm tại thời điểm tính, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Số lượng chào bán</b>	3.000.000
<b>Giá thực hiện quyền dự kiến</b>	Thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành chứng quyền (trường hợp trong phương án là 60.000 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Giá chứng quyền chào bán dự kiến</b>	<b>1.000 – 4.000 VND</b> (trường hợp trong phương án là 1.200 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Điểm hòa vốn của các nhà đầu tư dự kiến</b>	<b>15%-40%</b> (trường hợp trong phương án là 23,24%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Phương thức thực hiện</b>	Thực hiện bằng tiền
<b>Tổng giá trị chào bán tối đa</b>	12.000.000.000 VND

**PHỤ LỤC 9: THÔNG SỐ PHÁT HÀNH  
MÃ CHỨNG QUYỀN DỰA TRÊN CỔ PHIẾU TCB**

*(Đính kèm Nghị quyết số 1097/NQ-BSC ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị BSC v/v Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)*

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	<b>TCB</b>
<b>Loại chứng quyền</b>	Chứng quyền mua
<b>Kiểu chứng quyền</b>	Thực hiện kiểu Châu Âu
<b>Tên chứng quyền</b>	TCB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01
<b>Ngày dự kiến phát hành và niêm yết</b>	Ngay sau khi được UBCK cấp phép
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	6:1
<b>Thời gian đáo hạn</b>	12 tháng
<b>Độ biến động dự kiến</b>	40%-80% (trường hợp trong phương án là 55%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Lãi suất phi rủi ro dự kiến</b>	3,95% (bằng lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam 10 năm tại thời điểm tính, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Số lượng chào bán</b>	3.000.000
<b>Giá thực hiện quyền dự kiến</b>	Thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành chứng quyền (trường hợp trong phương án là 38.000 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Giá chứng quyền chào bán dự kiến</b>	<b>1.000 – 4.000 VND</b> (trường hợp trong phương án là 1.180 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Điểm hòa vốn của các nhà đầu tư dự kiến</b>	<b>15%-40%</b> (trường hợp trong phương án là 28,43%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Phương thức thực hiện</b>	Thực hiện bằng tiền
<b>Tổng giá trị chào bán tối đa</b>	12.000.000.000 VND

**PHỤ LỤC 10: THÔNG SỐ PHÁT HÀNH  
MÃ CHỨNG QUYỀN DỰA TRÊN CỔ PHIẾU VIB**

*(Đính kèm Nghị quyết số 1097/NQ-BSC ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị BSC v/v Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)*

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	<b>VIB</b>
<b>Loại chứng quyền</b>	Chứng quyền mua
<b>Kiểu chứng quyền</b>	Thực hiện kiểu Châu Âu
<b>Tên chứng quyền</b>	VIB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01
<b>Ngày dự kiến phát hành và niêm yết</b>	Ngay sau khi được UBCK cấp phép
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	3:1
<b>Thời gian đáo hạn</b>	12 tháng
<b>Độ biến động dự kiến</b>	40%-80% (trường hợp trong phương án là 50%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Lãi suất phi rủi ro dự kiến</b>	3,95% (bằng lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam 10 năm tại thời điểm tính, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Số lượng chào bán</b>	3.000.000
<b>Giá thực hiện quyền dự kiến</b>	Thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành chứng quyền (trường hợp trong phương án là 20.500 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Giá chứng quyền chào bán dự kiến</b>	<b>1.000 – 4.000 VND</b> (trường hợp trong phương án là 1.080 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Điểm hòa vốn của các nhà đầu tư dự kiến</b>	<b>15%-40%</b> (trường hợp trong phương án là 27,98%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Phương thức thực hiện</b>	Thực hiện bằng tiền
<b>Tổng giá trị chào bán tối đa</b>	12.000.000.000 VND



**PHỤ LỤC 11: THÔNG SỐ PHÁT HÀNH  
MÃ CHỨNG QUYỀN DỰA TRÊN CỔ PHIẾU VNM**

*(Đính kèm Nghị quyết số 1097/NQ-BSC ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị BSC v/v Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)*

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	<b>VNM</b>
<b>Loại chứng quyền</b>	Chứng quyền mua
<b>Kiểu chứng quyền</b>	Thực hiện kiểu Châu Âu
<b>Tên chứng quyền</b>	VNM/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01
<b>Ngày dự kiến phát hành và niêm yết</b>	Ngay sau khi được UBCK cấp phép
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	6:1
<b>Thời gian đáo hạn</b>	9 tháng
<b>Độ biến động dự kiến</b>	40%-80% (trường hợp trong phương án là 45%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Lãi suất phi rủi ro dự kiến</b>	3,95% (bằng lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam 10 năm tại thời điểm tính, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Số lượng chào bán</b>	2.500.000
<b>Giá thực hiện quyền dự kiến</b>	Thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành chứng quyền (trường hợp trong phương án là 62.500 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Giá chứng quyền chào bán dự kiến</b>	<b>1.000 – 4.000 VND</b> (trường hợp trong phương án là 1.280 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Điểm hòa vốn của các nhà đầu tư dự kiến</b>	<b>15%-40%</b> (trường hợp trong phương án là 21,84%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Phương thức thực hiện</b>	Thực hiện bằng tiền
<b>Tổng giá trị chào bán tối đa</b>	10.000.000.000 VND

**PHỤ LỤC 12: THÔNG SỐ PHÁT HÀNH  
MÃ CHỨNG QUYỀN DỰA TRÊN CỔ PHIẾU VPB**

*(Đính kèm Nghị quyết số 1097/NQ-BSC ngày 30/12/2025 của Hội đồng quản trị BSC v/v Thông qua phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)*

<b>Chứng khoán cơ sở</b>	<b>VPB</b>
<b>Loại chứng quyền</b>	Chứng quyền mua
<b>Kiểu chứng quyền</b>	Thực hiện kiểu Châu Âu
<b>Tên chứng quyền</b>	VPB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01
<b>Ngày dự kiến phát hành và niêm yết</b>	Ngay sau khi được UBCK cấp phép
<b>Tỷ lệ chuyển đổi</b>	4:1
<b>Thời gian đáo hạn</b>	9 tháng
<b>Độ biến động dự kiến</b>	40%-80% (trường hợp trong phương án là 55%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Lãi suất phi rủi ro dự kiến</b>	3,95% (bằng lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam 10 năm tại thời điểm tính, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Số lượng chào bán</b>	3.000.000
<b>Giá thực hiện quyền dự kiến</b>	Thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành chứng quyền (trường hợp trong phương án là 30.500 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Giá chứng quyền chào bán dự kiến</b>	<b>1.000 – 4.000 VND</b> (trường hợp trong phương án là 1.260 VND, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Điểm hòa vốn của các nhà đầu tư dự kiến</b>	<b>15%-40%</b> (trường hợp trong phương án là 23,83%, có thể điều chỉnh phù hợp với điều kiện thị trường)
<b>Phương thức thực hiện</b>	Thực hiện bằng tiền
<b>Tổng giá trị chào bán tối đa</b>	12.000.000.000 VND

